| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GIỒNG TRÔM**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 27/2022/QĐCNHGT-DS | *Giồng Trôm, ngày 08 tháng 9 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Thanh D, bà Nguyễn Thị Tuyết T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 01 tháng 8 năm 2022 của ông Nguyễn Thanh D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện G, tỉnh B.

2. Ông Bùi Minh T, sinh năm 1983;

3. Bà Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: ấp P, xã L, huyện G, tỉnh B.

Ông Bùi Minh T ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Tuyết T tham gia hòa giải (văn bản ủy quyền ngày 19/8/2022).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Bùi Minh T và bà Nguyễn Thị Tuyết T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Thanh D số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Việc trả tiền được thực hiện trong thời gian 07 (bảy) tháng, mỗi tháng trả số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng, tháng cuối cùng (tháng thứ 7) trả số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng. Việc trả tiền được thực hiện vào ngày 01 hàng tháng, lần trả tiền đầu tiên là vào ngày 01/10/2022.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hồng Đang**